TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỜ ĐỎ
TP. CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số 15/2019/HS-ST
Ngày 23-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỜ ĐỎ, TP. CẦN THƠ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Viễn
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Thơm
Ông Nguyễn Hoàng Hải

- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Hoài Thương- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, TP. Cần Thơ tham gia phiên tòa***: Bà Mạc Thị Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 11/2019/TLHS-ST ngày 20 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Bị cáo **Nguyễn Thị H** sinh năm 1968; Nơi sinh: Cần Thơ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp TX, xã TĐ, huyện CĐ, thành phố Cần Thơ; Nơi ở hiện nay: Ấp TX, xã TĐ, huyện CĐ, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K (chết) và bà Phạm Thị Đ (chết); có 07 anh, chị, em ruột lớn nhất sinh năm 1958, nhỏ nhất sinh năm 1978; Chồng Lâm Sơn H; Có 02 con lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2001; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại "có mặt".

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
Ông Thạch Văn Q, sinh năm 1965 "vắng mặt"
Bà Danh Thị H, sinh năm 1966 "vắng mặt"
Địa chỉ: Ấp TH, thị trấn CĐ, huyện CĐ, thành phố Cần Thơ.
Bà Thạch Thị T, sinh năm 1967. Địa chỉ: Ấp T, thị trấn CĐ, huyện CĐ, thành phố Cần Thơ "vắng mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ ngày 21 tháng 10 năm 2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CĐ, thành phố Cần Thơ thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp tại quán nước giải khát Ngọc Trâm thuộc ấp TH, thị trấn CĐ, huyện CĐ, thành phố Cần Thơ, phát hiện bị cáo có hành vi tổ chức đánh bạc dưới hình thức ghi bán số đề.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu đen kèm 01 sim số 0794270758; 01 máy tính casio màu đen đã qua sử dụng; 20 tờ phơi số đề được đánh số thứ tự từ 01-20 ghi bán đài Kiên Giang, Tiền Giang, Đà Lạt ngày 21/10/2018; 02 cây viết mực màu xanh đã qua sử dụng; 02 cây viết mực màu đỏ đã qua sử dụng; 01 cây viết màu đen – cam đã qua sử dụng; tiền Việt Nam là 3.243.000đồng thu tại nơi bán số đề.

Quá trình điều tra xác định bị cáo hoạt động ghi bán số đề từ cuối tháng 9/2018 đến ngày 21/10/2018 thì bị bắt. Hàng ngày bị cáo sử dụng những tờ vé số cũ, giấy tập học sinh để làm phơi ghi bán số đề và sử dụng điện thoại di động Nokia 1280 gắn sim 0794.270.758 để ghi bán số đề bằng hình thức nhắn tin. Bị cáo bán số đề các đài Miền Nam, không bán các đài Miền Bắc, hình thức là lô A-B 02 con số, bao lô 02 con số; lô A 03 con số, số đá, bao lô 03 con số. Đối với lô A-B 02 con số mua 1.000 đồng trúng 80.000 đồng; bao lô 02 con số mua 1.000 đồng đưa 15.000 đồng trúng 80.000 đồng; lô A 03 con mua 1.000 đồng trúng 500.000 đồng; số đá và bao lô 03 con mua 1000 đồng đưa cho H 15.000 đồng trúng 500.000 đồng, bán số xong bị cáo tổng hợp phơi lại ăn thua trực tiếp với người mua số, không nộp phơi cho thầu trên, sau khi có kết quả xổ số, sáng hôm sau người mua số trúng trực tiếp đến quán cà phê Ngọc Trâm để nhận tiền. Quá trình tổ chức đánh bạc bị cáo thu lợi bất chính 1.800.000 đồng.

Vào ngày 21/10/2018 bị cáo ghi bán số đề đài Kiên Giang cho khoảng 29 người mua nhưng chỉ nhớ tên của 03 người gồm: Thạch Thị T mua số đề đài Kiên Giang 45.000 đồng, đài Tiền Giang 45.000 đồng, đài Đà Lạt 45.000 đồng; Danh Thị H mua số đề đài Kiên Giang 40.000 đồng; Thạch Văn Q mua số đề đài Kiên Giang 85.000 đồng, Tiền Giang 85.000 đồng, đài Đà Lạt 85.000 đồng, còn lại 26 người khác không rõ họ tên, địa chỉ. Tổng số tiền bán số đề trong ngày 21/10/2018 là 8.070.000 đồng, trong đó đài Kiên Giang 6.265.000 đồng, đài Tiền Giang 325.000 đồng, đài Đà Lạt 1.480.000 đồng, chưa có kết quả xổ số thì bị bắt.

Tại bản cáo trạng số 12/CT - VKSCĐ ngày 19 tháng 03 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CĐ, thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội "Tổ chức đánh bạc" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322; Điều 35; điểm s khoản 1,

khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 60.000.000đồng đến 90.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu đen, sim số 0794270758 và tiền việt Nam 10.505.000đồng. Tịch thu tiêu hủy 01 máy tính casio màu đen; 02 cây viết mực màu xanh; 02 cây viết mực màu đỏ; 01 cây viết màu đen-cam đã qua sử dụng; Lưu kèm hồ sơ vụ án 20 tờ phơi số đề được đánh số thứ tự từ 01-20 ghi bán đài Kiên Giang, Tiền Giang, Đà Lạt ngày 21/10/2018;

Buộc ông Thạch Văn Q nộp 225.000đồng, buộc bà Thạch Thị T nộp 135.000đồng là tiền mua số đề ngày 21/10/2018 để sung công quỹ Nhà nước.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CĐ, thành phố Cần Thơ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CĐ, thành phố Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Qua đối chiếu quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nhận thấy các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Bị cáo thống nhất với nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo và khai nhận: Bị cáo bắt đầu ghi bán số đề từ cuối tháng 9/2018 đến ngày 21/10/2018 thì bị bắt. Hàng ngày bị cáo ghi bán số đề bằng hình thức ghi trực tiếp và qua tin nhắn điện thoại. Bị cáo bán số đề các đài Miền Nam, hình thức là lô A-B 02 con số, bao lô 02 con số; lô A 03 con số, số đá, bao lô 03 con số. Cuối giờ bị cáo tổng hợp phơi ăn thua trực tiếp với các con bạc. Quá trình tổ chức đánh bạc bị cáo thu lợi bất chính 1.800.000 đồng.

Vào ngày 21/10/2018 bị cáo ghi bán số đề cho khoảng 29 người mua. Tổng số tiền bán được là 8.070.000 đồng. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày Công an huyện CĐ khám xét bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những chứng cứ thu thập có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa. Xét thấy, bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, chỉ vì ham lợi bất chính mà thực hiện hành vi mua bán số đề, làm ảnh hưởng đến trật

tự công cộng được pháp luật bảo vệ, bị cáo ghi bán số đề cho hơn 10 người, số tiền ghi bán đề trong ngày bắt quả tang trên 5.000.000đồng. Hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức đánh bạc" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo tự nguyện nộp tiền thu lợi bất chính và tiền ghi bán số đề ngày 21/10/2018. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo mua bán số đề trong thời gian ngắn, số tiền bán số đề không lớn, tính chất gây nguy hiểm cho xã hội không cao, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do đó, không cần thiết áp dụng hình phạt tù mà áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ để răn đe giáo dục đối với bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu đen, sim số 0794270758 và tiền việt Nam 9.305.000đồng có liên quan đến việc phạm tội có giá trị sử dụng nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước; 01 máy tính casio màu đen; 05 cây viết đã qua sử dụng có quan đến việc ghi bán số đề giá trị sử dụng không lớn nên tịch thu tiêu hủy; Tiền Việt Nam 1.200.000đồng không có liên quan đến việc phạm tội nhưng bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Lưu kèm hồ sơ vụ án 20 tờ phơi số đề được đánh số thứ tự từ 01-20 ghi bán đài Kiên Giang, Đà Lạt ngày 21/10/2018.

[5] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

[6] Đối với ông Thạch Văn Q, bà Danh Thị H, bà Thạch Thị T có hành vi mua số đề của bị cáo nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Điều tra xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp. Tuy nhiên, ông Thạch Văn Q và bà Thạch Thị T chưa nộp tiền mua số đề ngày 21/10/2018 nên cần buộc bà T và ông Q nộp để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội "Tổ chức đánh bạc". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322; Điều 35; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H số tiền 80.000.000đồng *(Tám mươi triệu đồng)*.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu đen, sim số 0794270758 và tiền việt Nam 10.505.000đồng. Tịch thu tiêu hủy 01 máy tính casio màu đen đã qua sử dụng; 02 cây viết mực màu xanh; 02 cây viết mực màu đỏ; 01 cây viết màu đen-cam đã qua sử dụng; Lưu kèm hồ sơ vụ án 20 tờ phơi số đề được đánh số thứ tự từ 01-20 ghi bán đài Kiên Giang, Tiền Giang, Đà Lạt ngày 21/10/2018;

(Quyết định chuyển vật chứng số 07/QĐ-VKSCĐ ngày 19 tháng 3 năm 2019 và Bản thống kê vật chứng của Viện kiểm sát nhân dân huyện CĐ, thành phố Cần Thơ)

3. Buộc ông Thạch Văn Q nộp 225.000đồng, buộc bà Thạch Thị T nộp 135.000đồng tiền mua số đề ngày 21/10/2018 để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, buộc bị cáo H phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, được quyền làm kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú hoặc được tống đạt hợp lệ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- VKSND huyện CĐ;
- Cơ quan Điều tra Công an huyện CĐ;
- Cơ quan THAHS Công an huyện CĐ;
- Chi cục THADS sự huyện CĐ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Minh Viễn